

Số: /KH-UBND

Thạch Hà, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn huyện

Thực hiện Kế hoạch số 376/KH-UBND ngày 07/10/2022 của UBND tỉnh triển khai Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (sau đây gọi tắt là Đề án), UBND huyện xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm xây dựng, tổ chức thực hiện đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ về tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật; góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân thủ pháp luật của người dân.

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội trong việc hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân được tiếp cận pháp luật, đặc biệt là các đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo...

- Tăng cường phối hợp giữa các ban, phòng, ngành, đoàn thể cấp huyện; UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện các nhiệm vụ có liên quan nhằm tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận pháp luật, góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Yêu cầu

- Kết hợp các hoạt động triển khai Đề án với việc thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan khác đang được triển khai để sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.

- Các hoạt động triển khai Đề án phải được triển khai, thực hiện kịp thời, có tính thiết thực cao; có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị có liên quan.

II. PHẠM VI KẾ HOẠCH

1. Kế hoạch triển khai Đề án thực hiện trên địa bàn huyện.

2. Thời gian thực hiện: từ năm 2023 - 2030.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân

a) Tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật thường xuyên bằng các hình thức phù hợp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: các ban, phòng, ngành, đoàn thể cấp huyện; UBND các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

b) Khảo sát, đánh giá nhu cầu, thực trạng thực hiện, sử dụng pháp luật của người dân; nghiên cứu, xây dựng, triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

Cơ quan chủ trì: các ban, phòng, ngành, đoàn thể cấp huyện; UBND các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: theo yêu cầu nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức, địa phương.

c) Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật bằng các hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng, biên soạn, cung cấp các tài liệu pháp luật, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật...

Cơ quan chủ trì: các ban, phòng, ngành, đoàn thể cấp huyện; UBND các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

d) Củng cố, nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

Cơ quan chủ trì: Ban Tiếp công dân huyện; UBND các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

đ) Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của các đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Xây dựng, triển khai các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật, tư

vấn, trợ giúp pháp lý phù hợp với từng đối tượng.

Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Huyện đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Luật gia huyện và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp mới nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật, hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng.

Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Văn hóa - Thông tin, Công an huyện, Huyện đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Luật gia huyện và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

e) Tổ chức bình chọn, tôn vinh, khen thưởng công dân gương mẫu, người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật; thu hút, biểu dương các sáng kiến có chất lượng tốt trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp: Xem xét, giới thiệu công dân gương mẫu, người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật trên địa bàn huyện. Phòng Nội vụ - Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện: Thẩm định hồ sơ, xem xét và trình Chủ tịch UBND huyện khen thưởng theo quy định.

Cơ quan phối hợp: các ban, phòng, ngành, đoàn thể cấp huyện; UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

2. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của các ban, phòng, ngành, đoàn thể cấp huyện; UBND các xã, thị trấn.

a) Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò trong việc tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan có trách nhiệm thi hành pháp luật, tăng cường hoạt động tự giám sát, tự kiểm tra quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Rà soát, bảo đảm điều kiện, hướng dẫn hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật, thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở; đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ở các địa phương.

Cơ quan chủ trì: các ban, phòng, ngành, đoàn thể cấp huyện; UBND các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

b) Củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ việc tiếp cận pháp luật, đặc biệt trong hoạt động giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân.

Cơ quan chủ trì: các ban, phòng, ngành, đoàn thể cấp huyện; UBND các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

c) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định pháp luật, tăng cường hiệu quả cung cấp thông tin theo yêu cầu.

Cơ quan chủ trì: các ban, phòng, ngành, đoàn thể cấp huyện; UBND các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

d) Tăng cường thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về trợ giúp pháp lý cho người dân.

Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

đ) Xây dựng cơ chế thu hút luật sư, luật gia, người có kiến thức pháp luật, người có uy tín tham gia hòa giải ở cơ sở; xây dựng, nhân rộng mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, Hội Luật gia huyện và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

e) Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, thi đua, khen thưởng trong việc thi hành pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức trong các hoạt động liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: các ban, phòng, ngành, đoàn thể cấp huyện; UBND các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

g) Tổ chức sơ kết, tổng kết gắn liền với thi đua khen thưởng việc triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án.

Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

3. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức thành viên, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

Cơ quan chủ trì: đề nghị Ủy ban Mặt trận huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

4. Đầu tư, hỗ trợ nguồn lực, công nghệ thông tin bảo đảm cho các hoạt động phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân của các cơ quan, tổ chức

a) Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các chương trình, đề án, kế hoạch được giao.

Cơ quan chủ trì: Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

b) Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

c) Bố trí nguồn lực, đầu tư cho các chương trình, đề án, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm bảo đảm việc cung cấp thông tin pháp luật cho người dân được đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng.

Cơ quan chủ trì: Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND các xã, thị trấn.

Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa - Thông tin và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: hằng năm và giai đoạn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

a) Các ban, phòng, ngành cấp huyện

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan xây dựng, ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

b) Phòng Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu UBND huyện theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND huyện và cơ quan có thẩm quyền kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan nghiên cứu, triển khai các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

c) Phòng Văn hóa - Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp hướng dẫn Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện thực hiện việc đưa tin, truyền thông về văn bản quy phạm pháp luật; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc chủ động, tự giác tìm hiểu thông tin pháp luật.

- Phối hợp Phòng Tư pháp nghiên cứu, triển khai các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

d) Phòng Tài chính - Kế hoạch

Phối hợp với Phòng Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan nghiên cứu, thẩm định, tham mưu phương án kinh phí thực hiện Kế hoạch đối với các nhiệm vụ thuộc cấp huyện quản lý theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

đ) Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện

Đẩy mạnh truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội, sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân; kịp thời thông tin, truyền thông về các văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chính sách mới và các dự thảo chính sách quan trọng theo Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”.

e) UBND các xã, thị trấn

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương.
- Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết theo quy định.

g) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội

Chủ động phối hợp với Phòng Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

b) Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, địa phương kịp thời phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) để được hỗ trợ, hướng dẫn giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Ban: Nội chính, Tuyên giáo – Huyện ủy;
- Ban Pháp chế HĐND huyện;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện;
- Các ban, phòng, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- Hội Luật gia huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Bá Hà